

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

---

Qua 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững (sau đây gọi là Chương trình số 19 của Tỉnh ủy), Huyện ủy Krông Nô báo cáo kết quả như sau:

### **I- CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Thực hiện Chương trình số 19 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình số 24-CTr/HU ngày 12/10/2017 thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững (sau đây gọi là Chương trình số 24 của Huyện ủy). Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa các Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy bằng Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 25/10/2017 thực hiện Kế hoạch số 532/KH-UBND ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chương trình số 24-CTr/HU ngày 12/10/2017 của Huyện ủy.

### **II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1- Về công tác thu ngân sách nhà nước**

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông năm 2017, định hướng đến năm 2020, hàng năm, UBND huyện Krông Nô đã ban hành các văn bản<sup>1</sup> xây dựng kế hoạch triển khai đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện. Thường xuyên tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc. Từ năm 2017 đến nay đã tổ chức thành công 03 hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 28/6/2018; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 24/8/2018; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 27/02/2019; Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 12/12/2019; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21/02/2020; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 17/03/2021; Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 23/11/2021

doanh; Ban hành Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 08/10/2021 về việc tổ chức Hội nghị nhân ngày doanh nhân Việt Nam 13/10 bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến tại 2 điểm cầu là UBND huyện và Trụ sở nhà văn hoá Năm N'Đir; Qua đó phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh và các đơn vị cấp Sở, ngành tổ chức thành công Hội nghị đối thoại trực tuyến giữa Chủ tịch UBND tỉnh với các doanh nghiệp nhân ngày doanh nhân Việt Nam 13/10; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi về thuế, cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng thuận lợi, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển sản xuất kinh doanh, do đó nguồn thu ngân sách từ thuế, phí năm sau luôn cao hơn năm trước.

Thực hiện đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại cánh đồng La Trao thị trấn Đắc Mâm và các khu trung tâm cụm xã để khai thác quỹ đất, thu hút dân cư, phát triển dịch vụ tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách.

Quản lý chặt chẽ thu Ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, chống thất thu, đẩy mạnh thu thuế, phí, lệ phí; tăng cường công tác thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, giảm nợ đọng thuế có khả năng thu xuống dưới 5% so với tổng thu NSNN<sup>2</sup>. Do đó, thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt dự toán tỉnh và huyện giao. Chi tiết thu NSNN 05 năm 2017-2021 theo Phụ lục 01 đính kèm.

\*Qua số liệu thu ngân sách 05 năm cho thấy, tất cả các chỉ tiêu thực hiện đều đạt và vượt so với chỉ tiêu Chương trình số 24 của Huyện ủy đề ra. Cụ thể như sau:

- Thu NSNN trên địa bàn huyện tăng bình quân hàng năm 21% (chỉ tiêu 4% trở lên);
- Phần Thuế, phí huyện quản lý thu tăng bình quân hàng năm 22% (chỉ tiêu 10% trở lên);
- Thu nội địa bình quân chiếm 98% (chỉ tiêu trên 95%);
- Nợ đọng thuế có khả năng thu bình quân bằng 3,73% so với tổng thu NSNN (chỉ tiêu dưới 5%).

## **2- Về chi ngân sách**

### *2.1- Cơ cấu lại chi ngân sách huyện*

Cải thiện, nâng cao hiệu quả đầu tư công theo hướng tập trung đầu tư các công trình trọng điểm, cấp bách có sức lan tỏa để phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để phát huy hiệu quả đầu tư; thực hiện đầu tư đối với các dự án công trình trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tốt Luật Đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ đền bù giải phóng mặt bằng, thi công và giải ngân kế hoạch vốn được giao.

Triển khai kịp thời, có hiệu quả các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước hàng năm theo ý kiến chỉ đạo của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>2</sup> Năm 2017 là 1,2%, năm 2018 là 3,3%, năm 2019 là 4,6%, năm 2020 là 5,28%, năm 2021 là 4,26%

Công tác quyết toán dự án hoàn thành được chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên<sup>3</sup>. Công tác bố trí vốn đầu tư xây dựng theo đúng quy định, ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ đầu tư xây dựng cơ bản, do đó nợ đọng xây dựng cơ bản được kiểm soát.

Chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỉ trọng chi đầu tư, giảm tỉ trọng chi thường xuyên để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển. Kết quả chi ngân sách huyện năm 2017-2021 Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

\*Qua số liệu chi ngân sách nhà nước 05 năm cho thấy, có 01 chỉ tiêu đạt, 02 chỉ tiêu không đạt Chương trình số 24 của Huyện ủy đề ra. Cụ thể như sau:

- Chi cho đầu tư phát triển chiếm 16% trong tổng chi ngân sách huyện (chỉ tiêu từ 15% trở lên);
- Chi ngân sách huyện hàng năm tăng bình quân 3% (chỉ tiêu tăng từ 15-20%);
- Chi thường xuyên chiếm 84% trong tổng chi ngân sách huyện (chỉ tiêu dưới 76%).

## 2.2- *Nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước*

Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện kịp thời Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, thực hiện tốt công tác hướng dẫn lập dự toán, triển khai thực hiện dự toán và quyết toán Ngân sách nhà nước hàng năm<sup>4</sup>; tổ chức đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng và cả năm; phân bổ ngân sách chi thường xuyên đảm bảo theo đúng quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>5</sup>.

Chi đầu tư đã khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, hiệu quả thấp. Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, đã ban hành danh mục đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025; điều chỉnh, bổ sung kịp thời các danh mục đầu tư cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

<sup>3</sup> Năm 2017 quyết toán 56 công với tổng giá trị quyết toán là 70.593 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư là 840 triệu đồng; năm 2018 quyết toán 98 công trình với tổng giá trị quyết toán là 114.049,062 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư là 636 triệu đồng; năm 2019 quyết toán 83 công trình với tổng giá trị quyết toán là 87.640 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư là 327 triệu đồng; năm 2020 quyết toán 75 công trình với tổng giá trị quyết toán là 98.677 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư là 438 triệu đồng; năm 2021 quyết toán 63 công trình với tổng giá trị quyết toán là 118.858 triệu đồng, giảm so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư là 318 triệu đồng.

<sup>4</sup> Công văn số 89/UBND-TCKH ngày 16/01/2017 V/v hướng dẫn một số nội dung tổ chức thực hiện dự toán năm 2017; Công văn số 1183/UBND-TCKH ngày 28/7/2017 V/v hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2018; Công văn số 127/UBND-TCKH ngày 22/01/2018 V/v hướng dẫn chuyển nguồn ngân sách năm 2017 sang năm 2018 và công tác lập, gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm 2017; Công văn số 782/UBND-TCKH ngày 07/5/2018 V/v hướng dẫn thực hiện công khai NSNN theo quy định của Luật NSNN năm 2015;... Công văn số 1202/UBND-TCKH ngày 29/6/2018 của UBND huyện Krông Nô về việc hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2019; Công văn số 1184/UBND-TCKH ngày 18/7/2019 về việc hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2020; Công văn số 1278/UBND-TCKH ngày 07/8/2020 về việc hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2021; Công văn số 86/UBND-TCKH ngày 14/01/2021 về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách năm 2020 sang năm 2021 và công tác quyết toán ngân sách năm 2020; Công văn số 117/UBND-TCKH ngày 20/01/2022 về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách năm 2021 sang năm 2022 và công tác lập, gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021.

<sup>5</sup> Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đắk Nông năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020.

*2.3- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ khu vực sự nghiệp công, hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội; tăng cường quản lý tài sản công*

Thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo theo đúng quy định<sup>6</sup>. Thực hiện quyết liệt các giải pháp, chính sách liên quan đến việc đổi mới cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công trên địa bàn<sup>7</sup>.

Thực hiện rà soát, sắp xếp việc sử dụng tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp bảo đảm tuân thủ đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, kịp thời xử lý tài sản dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng. Triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

### **3- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính – ngân sách nhà nước**

Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước theo Quyết định số 2899/QĐ-KBNN ngày 16/5/2018 của Kho bạc Nhà nước.

Thực hiện thu, chi trong phạm vi dự toán được giao, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp có thẩm quyền quyết định. Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước; hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước.

Thực hiện công khai ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Công văn số 4357/UBND-KTKH ngày 14/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công khai Ngân sách nhà nước các cấp.

Trong giai đoạn 2017-2021, ngay từ đầu mỗi năm, UBND huyện đều ban hành các Quyết định<sup>8</sup> ban hành chương trình thực hành TK CLP để triển khai đến tất cả các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực **hiện**.

Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng thu, chống thất thu Ngân sách nhà nước, chống gian lận thương mại, trốn thuế<sup>9</sup>.

<sup>6</sup> Tinh giản được 16 biên chế sự nghiệp công lập.

<sup>7</sup> Qua 05 năm, đã thực hiện sáp nhập được 03 Trạm Thú y, Bảo vệ thực vật và Khuyến nông - Khuyến ngư thành Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp; Ban quản lý dự án, Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất; Đài truyền thanh, Trung tâm văn hóa – Thể thao thành Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông; Trường tiểu học Nguyễn Viết Xuân, Trường THCS Buôn Chóah thánh Trường tiểu học – THCS Nguyễn Viết Xuân; Trường tiểu học Hà Huy Tập, Trường tiểu học Kim Đồng thành Trường tiểu học Kim Đồng

<sup>8</sup> Năm 2016: Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 31/3/2016; Năm 2017: Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 21/3/2017; Năm 2018: Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 13/02/2018; Năm 2019: Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 18/02/2019; Năm 2020: Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 02/03/2020; Năm 2021: Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 05/03/2021;

<sup>9</sup> Năm 2017 đã xử lý 42 trường hợp, tổng số tiền truy thu nộp vào ngân sách nhà nước 633 triệu đồng; năm 2018 đã xử lý 17 trường hợp, tổng số tiền thuế truy thu và phạt vi phạm hành chính 428 triệu đồng, giảm khấu trừ 53 triệu đồng, giảm lỗ 1.461 triệu đồng; năm 2019 đã xử lý 35 trường hợp, tổng số tiền truy thu nộp vào ngân sách nhà nước 227 triệu đồng; năm 2020 đã xử lý 12 trường hợp: tổng số tiền thuế truy thu và phạt vi phạm hành chính 632 triệu đồng, giảm khấu trừ 375 triệu đồng; năm

UBND huyện thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tuân thủ quy định theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ<sup>10</sup>.

### **III- NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1- Tồn tại, hạn chế**

Việc chống thất thu ngân sách trên các lĩnh vực khai thác tài nguyên, xây dựng nhà ở tư nhân, chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất,... đã có nhiều chuyển biến nhưng chưa đạt được yêu cầu đề ra.

Ý thức tuân thủ pháp luật thuế của một bộ phận người nộp thuế chưa cao; một số doanh nghiệp lợi dụng sự thông thoáng của pháp luật để gian lận, trốn thuế, chây ỳ nộp thuế. Công tác kế toán của một số doanh nghiệp chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Nợ đọng thuế còn lớn, và có xu hướng tăng, đặc biệt là nợ không có khả năng thu; việc sử dụng ngân sách và vốn đầu tư công của một số đơn vị còn lãng phí, chưa hiệu quả; việc triển khai các thủ tục đầu tư, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm trễ dẫn đến công tác giải ngân nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản không kịp thời; tình trạng công trình chậm tiến độ vẫn còn; chi chuyển nguồn, kết dư ngân sách còn lớn; công tác quản lý ngân sách một số nơi còn chưa chặt chẽ, còn để xảy ra tình trạng chi sai nguyên tắc và vi phạm pháp luật.

Công tác lập dự toán của các cơ quan, đơn vị chưa tốt dẫn đến kinh phí bổ sung ngoài dự toán đầu năm lớn; công tác công khai ngân sách của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có thực hiện nhưng chưa đầy đủ và không đảm bảo nội dung, thời điểm theo quy định.

Tình trạng các Chủ đầu tư chậm nộp hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành vẫn còn.

Hầu hết các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đổi mới được cách thức hoạt động, chưa phát huy được tính tự chủ, do đó ngân sách nhà nước phải đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

#### **2- Nguyên nhân**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 phức tạp và kéo dài, giá một số mặt hàng nông sản chủ lực của huyện bấp bênh; các cơ sở sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp có quy mô nhỏ lẻ, các công ty lâm nghiệp làm ăn thua lỗ kéo dài, dẫn đến giải thể, chuyển đổi sắp xếp lại; nhiều doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả, chậm thanh toán, làm phát sinh tăng tiền nợ thuế không có khả năng thu, khả năng huy động vào ngân sách hàng năm tăng không đáng kể. Các khoản nợ khó thu mặc dù đã áp

---

2021 đã xử lý 14 trường hợp: tổng số tiền thuế truy thu và phạt vi phạm hành chính 171 triệu đồng, giảm lỗ 1.512 triệu đồng, giảm khấu trừ 0,02 triệu đồng

<sup>10</sup> Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của UBND huyện Krông Nô về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2023

dụng hết các biện pháp cưỡng chế nợ thuế vẫn không thu được nợ nhưng hàng tháng phát sinh thêm tiền chậm nộp, dẫn đến số nợ thuế ngày càng tăng cao.

Nguồn kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các chế độ, chính sách hàng năm phát sinh lớn, đặc biệt là năm 2020 và năm 2021 phát sinh kinh phí chi thực hiện chế độ, chính sách trong công tác phòng chống dịch; chi phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, do đó cũng ảnh hưởng đến cơ cấu chi đầu tư và chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách.

Một số công trình còn chậm tiến độ thực hiện, do người dân không nhận đền bù giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền về lĩnh vực tài chính - ngân sách chưa đầy đủ, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính chưa nghiêm; năng lực của đội ngũ làm công tác tài chính - kế toán của các đơn vị, các xã, thị trấn còn hạn chế.

#### **IV- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÁC NĂM TIẾP THEO**

##### **1- Phương hướng**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình số 19 của Tỉnh ủy Đắk Nông; Chương trình số 24 của Huyện ủy Krông Nô. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng.

##### **2- Nhiệm vụ và giải pháp**

###### **2.1- Về công tác thu ngân sách nhà nước**

Tập trung các hoạt động chống thất thu ngân sách, trong đó chú trọng kiểm tra, chống thất thu một số ngành, lĩnh vực như: Khai thác tài nguyên, xây dựng cơ bản, xây dựng nhà ở tư nhân, sản xuất và mua bán nông sản,... Tiếp tục rà soát các công trình xây dựng cơ bản hiện có trên địa bàn, tổ chức đôn đốc các đơn vị có công trình xây dựng trên địa bàn huyện kê khai nộp thuế kịp thời vào Ngân sách. Đối với thuế xây dựng nhà ở tư nhân, các cấp, các ngành tăng cường các biện pháp quản lý khai thác nguồn thu này; các xã, thị trấn thành lập đoàn kiểm tra hoạt động xây dựng nhà ở tư nhân, có biện pháp xử lý kiên quyết những trường hợp không chấp hành kê khai nộp thuế theo luật định.

Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế như: tổ chức rà soát, phân loại nợ; theo dõi, giám sát chặt chẽ các khoản nợ thuế để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở người nộp thuế; tăng cường đôn đốc xử lý nợ chây ỳ; áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ; công khai thông tin nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng; thành lập các đội liên ngành rà soát thu hồi nợ đọng thuế để thực hiện phương án xử lý nợ đọng thuế mà Chi cục Thuế khu vực đã xây dựng từ đầu năm; thu triệt để các khoản nợ mới phát sinh.

Các Phòng, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với cơ quan Thuế triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp thu NSNN; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai

thực hiện nhiệm vụ thu đối với khoản thu từ thuế, phí, lệ phí, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thu khác ngân sách

Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác bán đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất theo Kế hoạch đã được phê duyệt. Thường xuyên đôn đốc người dân trúng đấu giá nộp tiền vào NSNN theo quy định; chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp, phòng Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các quy định hiện hành tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với các trường hợp người dân trúng đấu giá đã quá thời hạn nộp tiền nhưng không nộp vào NSNN theo đúng quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn nghiên cứu tham mưu đề xuất UBND huyện khai thác quỹ đất nhằm tạo nguồn để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

## 2.2- Về chi ngân sách

### 2.2.1- Cơ cấu lại chi ngân sách huyện

Đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...). Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả của các dự án đầu tư.

Các đơn vị chủ đầu tư đôn đốc các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu và thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Đề xuất điều chỉnh kịp thời kế hoạch vốn của các dự án không triển khai được, hoặc chậm triển khai cho các dự án có khả năng giải ngân cao, có giải pháp sớm hoàn thành công trình đối với các dự án chậm tiến độ.

Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn, thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Tiếp tục cơ cấu lại ngân huyện bảo đảm hiệu quả, toàn diện, hợp lý các nguồn lực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đề ra; khắc phục tình trạng bố trí chi đầu tư phát triển dàn trải, kéo dài thời gian gây lãng phí, nợ đọng xây dựng cơ bản.

### 2.2.2- Nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước

Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện dự toán NSNN hàng năm. Tiếp tục thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách theo nguyên tắc chủ động về nguồn thu để đáp ứng nhiệm vụ chi tại địa bàn, khuyến khích tăng thu ngân sách, từng bước giảm dần trợ cấp từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong việc giám sát đầu tư công. Thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư ngay từ khâu lập dự án, thẩm định, bố trí vốn đầu tư, bảo đảm tuân thủ theo các quy định pháp luật, quy hoạch và kế hoạch được duyệt.

Tập trung quyết toán các dự án, công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng để hoàn thành việc tắt toán thanh toán, theo dõi, quản lý, đánh giá tài chính, tài sản theo đúng quy định.

Thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên theo các tiêu chí, định mức phân bổ được quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách huyện, trong đó ưu tiên cho lĩnh vực giáo dục và môi trường. Phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn.

*2.2.3- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ khu vực sự nghiệp công, hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội; tăng cường quản lý tài sản công*

Tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018, Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động. Thực hiện cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

### **3- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính – ngân sách nhà nước**

Tiếp tục thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước.

Tăng cường thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư.



Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng; không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản. Siết chặt chi chuyển nguồn, ứng trước dự toán, chi từ nguồn dự phòng ngân sách, chỉ thực hiện chuyển nguồn chi thường xuyên đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thật sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

#### **V- KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

Đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm bố trí nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong dự toán đầu năm để huyện kịp thời triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn nhằm hạn chế chuyển nguồn, kết dư ngân sách; xem xét hỗ trợ thêm nguồn kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ đặc thù của huyện theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện; kiến nghị với các Bộ ngành Trung ương sớm hướng dẫn cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình số 19 của Tỉnh ủy, kính đề nghị Tỉnh ủy Đắk Nông xem xét có ý kiến chỉ đạo để Huyện ủy Krông Nô tiếp tục triển khai thực hiện trong thời gian tới./.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND huyện;
- Các Ban của Đảng thuộc Huyện ủy;
- Các TCCS đảng trực thuộc;
- Các Ban, ngành, Mặt trận, Đoàn thể huyện;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu: VT.

**T/M. BAN THƯỜNG VỤ**